TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109 /2024/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 30 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Th , sinh năm 1995

Địa chỉ: phố Phú V, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1985

Địa chỉ: phố Phú V, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 144 và khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Th và anh Lê Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận cháu Lê Thị Ngọc Lan, sinh ngày 04/9/2013 và cháu Lê Gia Bảo, sinh ngày 13/5/2016 là con chung của chị Hoàng Thị Th và anh Lê Văn S. Anh Lê Văn S trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu Lê Thị Ngọc Lan và cháu Lê Gia Bảo. Chị Th có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh S cho mỗi cháu là 2.000.000đồng/ tháng (Hai cháu mỗi tháng là 4.000.000 đồng), thời gian

cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi cháu Lê Thị Ngọc Lan và cháu Lê Gia Bảo đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung. Anh S và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở. Nếu chị Th lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Th.

Về tài sản và công nợ chung: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003901, ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa (Chị Th đã nộp đủ án phí).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 , 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;*
- *Các đương sự;*
- *UBND TT. B.*
- *Lưu: Hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương